

QUYẾT ĐỊNH
Về việc xét trúng tuyển đợt 2 năm học 2023 - 2024

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ ĐẮK LẮK

Căn cứ Thông tư số 15/2021/TT-BLĐTBXH ngày 21/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về điều lệ Trường Cao đẳng;

Căn cứ Quyết định 4567/QĐ-BGDDT, ngày 13/10/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trường Cao đẳng Y tế Đắk Lắk;

Căn cứ Quyết định số 359/QĐ-CDYT ngày 11/5/2017 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế Đắk Lắk về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng Y tế Đắk Lắk;

Căn cứ Quyết định số 46/QĐ-CDYT ngày 13/2/2023 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế Đắk Lắk về việc ban hành Quy chế tuyển sinh năm 2023;

Căn cứ kết quả họp Hội đồng tuyển sinh năm 2023 ngày 12/10/2023 về việc xét trúng tuyển các ngành hệ chính quy đợt 2 năm học 2023 - 2024;

Xét đề nghị của Trường phòng Đào tạo - NCKH&HTQT.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Phê duyệt danh sách thí sinh trúng tuyển hệ chính quy, đợt 2, năm học 2023 - 2024 của Trường Cao đẳng Y tế Đắk Lắk đối với các thí sinh thuộc các ngành sau:

Ngành Điều dưỡng, trình độ cao đẳng: *Danh sách kèm theo.*

Ngành Dược, trình độ cao đẳng: *Danh sách kèm theo.*

Ngành Kỹ thuật phục hồi chức năng, trình độ cao đẳng: *Danh sách kèm theo.*

Điều 2. Trưởng các phòng, khoa, bộ phận trực thuộc nhà trường và các thí sinh có tên tại điều 1 căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu (để biết);
- Như điều 2 (thực hiện);
- Website, Fanpage;
- Lưu: VT, TS 2023.

HIỆU TRƯỞNG



Tu Thị Nhật Sương

TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ ĐẮK LẮK
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH 2023

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN ĐỢT 2 - NĂM 2023
NGÀNH CAO ĐẲNG ĐIỀU DƯỠNG - MÃ NGÀNH: 6720301

STT	Mã HS	Họ và tên	Ngày sinh	Dân tộc	Giới tính	Điểm ưu tiên	Điểm môn 1	Điểm môn 2	Tổng điểm	Ghi chú
1	270	Nguyễn Thị Kim	Cúc	25/08/2005	Kinh	Nữ	0,75	6,2	7,1	21,2
2	271	H' Li	Ayun	14/03/2005	Êđê	Nữ	2,00	7,9	7,7	25,3
3	272	H' Phôn	Êban	22/10/2005	Mnông	Nữ	2,00	6,3	7,0	22,3
4	273	H' Hoan	Mlô	24/02/2005	Êđê	Nữ	2,00	6,6	7,0	22,6
5	274	H' Kiêu	Niê	26/04/2005	Êđê	Nữ	2,00	6,9	6,5	21,9
6	275	Nguyễn Lê	Na	24/10/2005	Kinh	Nữ	0,75	6,8	7,2	22,0
7	276	H' Đào	Niê	27/05/2004	Êđê	Nữ	2,00	6,8	7,2	23,2
8	277	Nguyễn Thế Minh	Thiện	30/09/2005	Kinh	Nữ	0,75	5,0	6,8	19,4
9	278	H' Hiêm	Êban	17/05/2004	Êđê	Nữ	2,00	5,8	4,7	17,2
10	279	H' Ra Bách	Niê	01/03/2003	Êđê	Nữ	2,00	5,6	5,3	18,2
11	280	H' Rôn	Adrong	06/11/2005	Êđê	Nữ	2,00	6,3	7,3	22,9
12	281	Phạm Nguyễn Trà	Vy	29/09/2003	Kinh	Nữ	0,75	5,5	7,0	20,3
13	282		Lim	23/12/2004	Xơ - Đang	Nữ	2,00	7,7	7,3	24,3
14	283	H' Nuy	Ênuol	10/11/2005	Êđê	Nữ	2,00	7,1	7,8	24,7
15	284	Trần Thị Thuý	Huyền	13/11/2005	Kinh	Nữ	0,75	6,0	6,1	19,0
16	285	Nông Thị Tuyết	Nhung	25/10/2002	Tây	Nữ	2,00	6,7	6,3	21,3
17	286	Lê Ngọc Khánh	Linh	13/09/2005	Kinh	Nữ	0,75	5,5	6,4	19,1
18	287	Y	Duyên	25/04/2005	Sơ Drá	Nữ	2,00	5,4	6,3	20,0

19	288	Y Giang	Quy	03/02/2005	Sơ Drá	Nữ	2,00	5,3	6,6	20,5
20	289	H' Nia	Êban	01/06/2000	Êđê	Nữ	2,00	5,3	6,2	19,7
21	290	Chân Sory	Knul	28/05/2005	Mnông	Nữ	2,00	6,5	6,7	21,9
22	291	Hoàng Văn Anh	Tú	30/08/2003	Kinh	Nam	0,75	5,4	6,3	18,8
23	292	H' Đem	Adrong	04/10/2005	Êđê	Nữ	2,00	6,8	7,8	24,4
24	293	Trần Thị	Hoa	27/05/2003	Kinh	Nữ	0,75	6,4	8,0	23,2
25	294	Đinh Niê Bảo	Ngọc	16/03/2005	Êđê	Nữ	2,00	5,3	7,3	21,9
26	295	Vi Thị Diệu	Linh	22/02/2005	Thái	Nữ	2,00	5,6	5,3	18,2
27	296	Nguyễn Hoàng Thị Thanh	Huyền	08/02/2005	Mường	Nữ	2,00	6,8	7,8	24,4
28	297	H' Viết	Niê	24/10/2005	Mnông	Nữ	2,00	6,6	7,6	23,8
29	298	H' H'Yon	Mlô	01/01/2005	Êđê	Nữ	2,00	6,8	7,2	23,2
30	299	H' Doanh	Niê	15/05/2005	Êđê	Nữ	2,00	6,8	7,0	22,8
31	300	Y Tuyên	Mlô	26/09/2004	Êđê	Nam	2,00	5,6	5,9	19,4
32	301	Thị	Sơ	02/03/2003	Mnông	Nữ	2,00	7,4	8,7	26,8
33	302	Trần Thị Như	Quỳnh	20/05/2003	Kinh	Nữ	0,75	7,2	8,1	24,2
34	303	Trần Thị Hoàng	Thơ	06/08/2005	Kinh	Nữ	0,75	7,5	8,4	25,1
35	304	H' Ra	Anh	19/06/2005	Nùng	Nữ	2,00	8,3	7,5	25,3
36	305	Uyt	Ayun	04/03/2004	Êđê	Nữ	2,00	5,1	6,9	20,9
37	306	H' Su Chin	Knul	30/03/2003	Êđê	Nữ	2,00	5,7	5,5	18,7
38	307	Lê Văn	Giang	23/07/2005	Kinh	Nữ	0,75	8,0	7,1	23,0
39	308	Lê Thị Quỳnh	Như	24/10/2005	Kinh	Nữ	0,75	6,9	6,5	20,7
40	309	Trần Thị Thu	Hiên	15/05/2003	Kinh	Nữ	0,75	5,9	6,1	18,9
41	310	H' Bầm Buôn	Yă	10/10/2005	Êđê	Nữ	2,00	6,6	5,1	18,8
42	311	Bàn Thị	Huệ	20/11/2005	Dao	Nữ	2,00	6,1	6,6	21,3
43	312	Nguyễn Thị Ý	Nhi	04/08/2005	Kinh	Nữ	0,75	5,5	4,8	15,9
44	313	H' Kiều Rơ	Luk	12/10/2004	Hmông	Nữ	2,00	6,5	7,8	24,1
45	314	Võ Thị Kim	Tho	14/03/2005	Kinh	Nữ	0,75	5,5	5,1	16,5
46	315	Y Thuyết	Adrong	29/06/2004	Êđê	Nữ	2,00	6,2	7,2	22,6

47	316	Võ Thị Yến	Nhi	26/04/2005	Kinh	Nữ	0,75	6,9	7,5	22,7
48	317	Hoàng Thị Thu	Huyền	20/09/2004	Tây	Nữ	2,00	7,1	6,8	22,7
49	318	Lâm Kim	Oanh	09/04/2005	Nùng	Nữ	2,00	8,4	7,5	25,4
50	319	Trần Thị Thuý	Mỹ	10/07/2004	Kinh	Nữ	0,75	6,5	7,7	22,7
51	320	H' Mí Lăk	Niê	04/01/2004	Êđê	Nữ	2,00	7,4	7,6	24,6
52	321	Nguyễn Thị Thảo	Vi	27/11/2005	Kinh	Nữ	0,75	6,9	8,0	23,7
53	322	Mai Văn	Ba	25/07/2005	Kinh	Nam	0,75	7,0	6,1	20,0
54	323	Nguyễn Thị Thuý	Vy	30/07/2005	Dao	Nữ	2,00	7,8	7,0	23,8
55	324	H' Sa	Niê	12/12/2005	Êđê	Nữ	2,00	6,1	8,0	24,1
56	325	H' Vê	Mlô	27/04/2005	Êđê	Nữ	2,00	5,1	6,6	20,3
57	326	Vi Thị	Thom	13/06/2005	Thái	Nữ	2,00	5,9	6,9	21,7
58	327	H'	Mâm	05/10/2004	M Nong	Nữ	2,00	7,6	8,0	25,6
59	328	H'	Glory	03/11/2005	M Nong	Nữ	2,00	6,8	7,6	24,0
60	329	H' He	Niê	06/11/2005	Êđê	Nữ	2,00	6,8	7,7	24,2
61	330	K'a Zi	Mi	05/01/2005	Xơ - Đang	Nữ	2,00	6,0	6,1	20,2
62	331	H' Sơ Nê	Niê	25/12/2005	Êđê	Nữ	2,00	7,5	6,6	22,7
63	332	Trần Thị Thuý	Lan	08/08/2005	Kinh	Nữ	0,75	7,0	6,5	20,8
64	333	Nguyễn Anh	Thư	09/04/2005	Kinh	Nữ	0,75	6,6	5,6	18,6
65	334	Mùa Thị	Tho	18/03/2004	Mông	Nữ	2,00	6,7	7,4	23,5
66	335	Giảng Thị	Sua	02/02/2004	Hmông	Nữ	0,00	5,8	7,3	20,4
67	336	H' Đoát	Bkrông	01/08/2005	Êđê	Nữ	2,00	4,5	7,1	20,7
68	337	H' Dim	H Dok	27/11/2005	Êđê	Nữ	2,00	7,5	6,6	22,7
69	338	H' Yuor	Niê	14/07/2005	Êđê	Nữ	2,00	7,9	6,3	22,5
70	339	Nguyễn Thị Hoài	Linh	23/04/2005	Kinh	Nữ	0,75	6,4	6,4	20,0
71	340	Nguyễn Thị Thu	Hà	07/02/2005	Kinh	Nữ	0,75	6,5	6,7	20,7
72	341	Nguyễn Đỗ Minh	Phong	21/02/2004	Kinh	Nữ	0,75	4,6	6,6	18,6
73	342	Ksor H	Huệ	03/10/2005	Êđê	Nữ	2,00	5,2	6,4	20,0
74	343	H' Niên	Bkrông	17/09/2005	Êđê	Nữ	2,00	5,2	6,2	19,6

75	344	H' Quyền	Niê	02/01/2000	Êđê	Nữ	2,00	4,2	7,2	20,6
76	345	H' Trần	Byă	06/02/2005	Êđê	Nữ	2,00	5,7	7,5	22,7
77	346	H' Nang	Niê	13/08/2005	Êđê	Nữ	2,00	6,7	7,0	22,7
78	347	Lê Thị Anh	Thy	25/10/2005	Kinh	Nữ	0,75	6,4	7,6	22,4
79	348	H' NaRin	Êban	01/06/2004	Êđê	Nam	2,00	8,2	7,6	25,4
80	349	Y Hiêk	Niê	01/08/2005	Êđê	Nam	2,00	6,3	6,7	21,7
81	350	Trần Thị	Loan	08/08/2005	Kinh	Nữ	0,75	7,8	7,5	23,6
82	351	Nay H	Huyềng	03/02/2005	Gai Rai	Nữ	2,00	6,4	7,6	23,6
83	352	Hà Thị Thuý	Duyên	20/07/2005	Mường	Nữ	2,00	6,5	6,9	22,3
84	353	Y	Kach	29/08/2005	Rơ ngao	Nữ	2,00	5,9	6,7	21,3
85	354	Y	Việt	28/08/2005	Rơ ngao	Nữ	2,00	7,0	6,7	22,4
86	355	Lê Xuân	Hoàng	27/12/2004	Kinh	Nam	0,75	6,2	6,8	20,6
87	356	Lê	My	12/05/2005	Kinh	Nữ	0,75	6,8	6,1	19,8
88	357	Nguyễn Thanh	Tú	13/12/2005	Kinh	Nữ	0,75	8,5	8,6	26,5
89	358	Phạm Nguyễn Bảo	Huy	11/02/1998	Kinh	Nam	0,75	6,2	7,0	21,0
90	359	H' Dêu	Mlô	01/03/2004	Êđê	Nữ	2,00	8,1	6,4	22,9
91	360	Adrong H'	Nhi	11/03/2005	Êđê	Nữ	2,00	5,8	7,4	22,6
92	361	Võng Triệu	Vi	02/11/2000	Hoa	Nữ	2,00	6,5	5,9	20,3
93	362	Đinh Thị Kim	Anh	27/08/2004	Kinh	Nữ	0,75	6,2	5,4	17,8
94	363	Phạm Thái	Hầu	21/09/2001	Kinh	Nữ	0,75	5,9	5,6	17,9
95	364	H' Sơ Din	Ênuol	25/11/2005	Êđê	Nữ	2,00	7,7	8,3	26,3
96	365	Trịnh Văn	Thành	09/08/2005	Kinh	Nam	0,75	6,6	7,6	22,6
97	366	Nguyễn Phan Như	Ngọc	30/11/2005	Kinh	Nữ	0,75	7,7	7,2	22,9
98	367	Lý Thị Lan	Hương	10/09/2004	Nùng	Nữ	2,00	5,7	6,3	20,3
99	368	H' MíRa Niê		26/06/2004	Êđê	Nữ	2,00	4,4	5,7	17,8
100	369	Đặng Thị	Mười	01/01/2003	Nùng	Nữ	2,00	8,0	7,4	24,8
101	370	Bùi Đình	Dũng	10/04/2002	Kinh	Nam	0,75	5,2	7,3	20,6
102	371	Nguyễn Thị Thảo	Vy	10/11/2005	Kinh	Nữ	0,75	7,4	6,6	21,4

103	372	Nguyễn Thị Thảo	Vi	28/12/2005	Kinh	Nữ	0,75	6,4	7,0	21,2	
104	373	Nông Hoài	Phượng	10/02/2005	Tây	Nữ	2,00	6,6	6,6	21,8	
105	374	Phạm Thị Kim	Cúc	24/06/2005	Kinh	Nữ	0,75	5,9	5,3	17,3	
106	375	H La Na	Mlô	22/11/2004	Êđê	Nữ	2,00	5,5	8,0	23,5	
107	376	Nguyễn Thị Kim	Anh	15/04/2005	Kinh	Nữ	0,75	8,0	7,7	24,2	
108	377	Nay H	Nghĩa	17/06/2005	Jrai	Nữ	2,00	7,4	7,9	25,2	
109	378	Trần Cung	My	20/01/2002	Kinh	Nữ	0,75	7,5	7,5	23,3	
110	379	Lý Thái Tuấn	Anh	04/04/2005	Kinh	Nữ	0,75	5,5	7,3	20,9	
111	380	Sùng A	Dơ	16/12/2005	Mông	Nam	2,00	6,2	7,0	22,2	
112	381	H Trần	Niê	12/03/2004	Êđê	Nữ	2,00	6,0	6,4	20,8	
113	382	Lê Uyên	Phượng	04/02/2005	Kinh	Nữ	0,75	5,0	7,5	20,8	
114	383	Hồ Thị Diễm	Quỳnh	18/04/2005	Kinh	Nữ	0,75	5,6	6,5	19,4	
115	384	H	Tuyết	20/10/2005	Mạ	Nữ	2,00	6,0	6,2	20,4	
116	385	Trương Cao	Đức	11/10/1999	Mường	Nam	2,00	9,1	8,0	27,1	
117	386	Siu H'	Nhung	10/05/2004	Gai Rai	Nữ	2,00	7,4	6,5	22,4	
118	387	Thị	Huyền	19/11/2004	Mnông	Nữ	2,00	6,3	8,3	24,9	
119	388	H Tyuol	Buôn Yà	14/10/2002	Êđê	Nữ	2,00	5,7	6,2	20,1	
120	389	H Munh	Mlô	22/03/2005	Êđê	Nữ	2,00	7,5	7,1	23,7	
121	390	Y Kiệt	Rơ Lúk	28/01/2005	Mnông	Nam	2,00	5,8	7,0	21,8	
122	391	Đỗ Mạnh	Sơn	12/07/2003	Kinh	Nam	0,75	6,4	5,8	18,8	
123	392	Vũ Quốc	Trung	08/02/2002	Kinh	Nam	0,75	6,6	5,5	18,4	
124	393	Y	Xuân	08/02/2005	Rơ ngao	Nữ	2,00	6,0	6,9	21,8	
125	394	H Thảo	Ông	14/10/2005	Mnông	Nữ	2,00	5,4	6,7	20,8	
126	395	H	Kiên	12/06/2002	Êđê	Nữ	2,00	4,7	5,4	17,5	